

TCT ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM  
CÔNG TY CP ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ  
NHƠN TRẠCH 2

Số: 02 /BC - CPNT2 – BKS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nhơn Trạch, ngày 28 tháng 3 năm 2012

## **BÁO CÁO**

### **KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KIỂM SOÁT NĂM 2011**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông**

**Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2**

#### **I. Các căn cứ:**

Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 được sửa đổi lần 4 theo Nghị quyết số 10/NQ - CPNT2 ngày 22 tháng 4 năm 2011 của Đại hội đồng cổ đông;

Quy chế Hoạt động của Ban kiểm soát do Đại hội đồng Cổ đông ban hành ngày 06/7/2009.

#### **II. Kết quả thực hiện kiểm soát quý 3 năm 2011:**

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 xin Kính trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo tình hình kiểm tra, kiểm soát việc tổ chức hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh và quản lý tài chính năm 2011 tại Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 với các nội dung sau:

##### **1. Kết quả giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính cho niên độ kế toán kết thúc vào ngày 31/12/2011 ( phụ lục 01)**

Báo cáo tài chính của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2011 cũng như các kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm kết thúc tại ngày 31/12/2011 phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Việc mở sổ kế toán, ghi nhận, phân loại các nội dung kinh tế đã tuân thủ theo các chuẩn mực kế toán do Bộ Tài chính ban hành.

**2. Tổ chức bộ máy, tổ chức nhân sự, công tác tuyển dụng và sử dụng lao động:**

Tính đến ngày 31/12/2011 tổng số nhân sự của Công ty là 165 người.

Trong năm 2011 Công ty tuyển dụng thêm 90 lao động ( xét tuyển từ số lượng kỹ sư và công nhân đã được công ty tuyển dụng và cử đi đào tạo vận hành nhà máy) và giảm 05 lao động (điều động và xin chuyển công tác). Nhìn chung công tác tuyển dụng của Công ty đã tuân thủ đúng quy định về công tác tổ chức cán bộ cũng như tuân thủ đúng quy trình tuyển dụng của Công ty.

**3. Đối với công tác điều hành, triển khai thực hiện dự án:**

**a. Gói thầu EPC:**

Với sự nỗ lực của cán bộ công nhân viên, sự chỉ đạo sát sao của lãnh đạo Công ty cùng với quyết tâm của tổng thầu, các hạng mục trong gói thầu EPC nhà máy Điện Nhơn Trạch 2 đều hoàn thành đúng và vượt tiến độ. Ngày 16/10/2011 nhà máy đã chính thức đi vào vận hành thương mại.

**b. Gói thầu xây dựng khu quản lý vận hành nhà máy Điện Nhơn Trạch 2:**

Mặc dù nhà máy điện đã đi vào vận hành thương mại được 5 tháng nhưng cho đến nay việc thi công xây dựng khu quản lý vận hành vẫn chưa hoàn thành. Công ty đã nhắc nhở nhà thầu rất quyết liệt và nhà thầu đã cam kết sẽ đẩy nhanh tiến độ của các hạng mục nhưng thực tế tiến độ thi công đã không đáp ứng yêu cầu.

**4. Đối với công tác sản xuất kinh doanh:**

Do có sự chuẩn bị chu đáo trong công tác tổ chức đào tạo vận hành nhà máy, kể từ sau ngày cấp PAC đến nay nhà máy vận hành thương mại ổn định và an toàn. Sản lượng điện đã cung cấp cho đến ngày 31/12/2011 là 1,765 triệu Kwh.

**5. Nhận xét tình hình hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban giám đốc Công ty:**

Qua thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, Ban kiểm soát nhận thấy hoạt động của Hội đồng quản trị, hoạt động điều hành của Ban giám đốc và bộ máy nghiệp vụ của Công ty trong năm 2011 đã tuân thủ đúng Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Trong năm 2011, Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành 20 Nghị quyết và 80 Quyết định để chỉ đạo và phê duyệt các vấn đề liên quan đến công tác xây dựng nhà máy và tổ chức hoạt động của Công ty.

## **6. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc Công ty:**

Ban kiểm soát đã có sự phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

Hội đồng quản trị, Ban giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị, họp giao ban tuần, và được cung cấp đầy đủ các thông tin liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

## **III. Kiến nghị của Ban kiểm soát:**

### **Đối với công tác tổ chức, ban hành nội quy quy chế:**

Đề nghị Công ty tiếp tục rà soát và hoàn thiện các nội quy, quy chế cho phù hợp khi nhà máy đi vào vận hành sản xuất. Đề nghị Công ty sớm ban hành Quy chế trả lương trả thưởng ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt cơ chế trả lương cho giai đoạn sản xuất kinh doanh.

### **Đối với việc xây dựng khu quản lý vận hành:**

Đề nghị Công ty tiếp tục đốc thúc các nhà thầu thi công, giải quyết ngay các vướng mắc nếu có để nhà thầu có thể sớm hoàn thiện và bàn giao nhà công vụ.

### **Đối với việc ký hợp đồng mua bán điện:**

Đề nghị Công ty tiếp tục kiến nghị các cơ quan cấp trên để đốc thúc EVN sớm ký hợp đồng mua bán điện để có cơ sở thu hồi tiền điện thương mại ENV đang nợ.

## **IV. Kế hoạch làm việc của Ban kiểm soát năm 2012:**

### **1. Nội dung công việc:**

Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012.

Xem xét, thẩm định Báo cáo tài chính các quý và Báo cáo tài chính năm 2012 của Công ty.

Kiểm tra giám sát việc tuân thủ quy định của Pháp luật trong việc tổ chức thực hiện các hoạt động đấu thầu, chỉ định thầu, phê duyệt và thực hiện các hợp đồng kinh tế.

Phối hợp với Công ty và Công ty kiểm toán VACO để thực hiện công tác quyết toán vốn đầu tư dự án.

Kiểm tra, giám sát công tác kiểm kê tài sản.

**2. Quyết toán kinh phí năm 2011 và dự toán tiền thù lao Ban kiểm soát năm 2012:**

Để thực hiện kế hoạch kiểm soát năm 2012 do Đại hội đồng cổ đông giao cho, Ban kiểm soát kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua:

Quyết toán kinh phí hoạt động năm 2011: tiền thù lao cho kiểm soát viên kiêm nhiệm là 48.000.000 đồng.

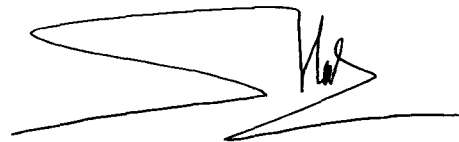
Ban kiểm soát kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua tiền thù lao cho kiểm soát viên kiêm nhiệm năm 2012 với mức là 2.000.000 đồng/tháng/người.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT PV Power (để b/c);
- KSV chính PV Power ( để b/c);
- HĐQT Công ty;
- Ban Tổng giám đốc;
- Lưu: VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**  
**TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Thị Hà**

Phụ lục 01  
**ĐÍNH KÈM BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KIỂM SOÁT NĂM 2011**

Đvt: triệu đồng

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm	Thực hiện kỳ báo cáo	Lũy kế đến cuối kỳ báo cáo	% thực hiện kế hoạch năm
1	2	3	4	5	6	7=6/4 (%)
<b>I</b>	<b>Huy động vốn</b>					
1	Vốn chủ sở hữu	trđ		-	2,777,235	
	Trong đó vốn góp của PV-POWER	trđ			1,607,661	
2	Vốn vay từ các tổ chức tín dụng	trđ			10,440,535	
	Trong đó : Vay đầu tư cho dự án	trđ				
	Vay vốn kinh doanh	trđ				
3	Vốn chiếm dụng của tổ chức, cá nhân	trđ				
	Trong đó : Nợ quá hạn	trđ				
	Nợ các nhà thầu xây dựng	trđ				
4	Nợ phải trả khác	trđ				
<b>II</b>	<b>Phân phối nguồn lực</b>					
1	Tiền, tương đương tiền	trđ			28,710	
2	Các khoản đầu tư ngắn hạn	trđ			437,801	
3	Các khoản đầu tư dài hạn	trđ			11,140	
4	Hàng tồn kho	trđ			181,210	
5	Tài sản cố định	trđ			11,201,196	
	Giá trị còn lại TSCĐ	trđ			10,980,469	
6	Giá trị thực hiện đầu tư dự án	trđ	1,894,015	2,470,635	85,957	130.44%
	Giá trị thực hiện đầu tư trong kỳ báo cáo	trđ				
	Giá trị công trình, hạng mục công trình hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng	trđ				
	Giá trị công trình, hạng mục công trình hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng trong kỳ chưa lập báo cáo quyết toán	trđ				
	Giá trị công trình, hạng mục công trình hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng trong kỳ chưa được phê duyệt quyết toán	trđ				
7	Các khoản tạm ứng	trđ				
	Trong đó nợ quá hạn	trđ				
8	Các khoản nợ phải thu	trđ			1,229,505	
	Trong đó nợ quá hạn	trđ			136,180	

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm	Thực hiện kỳ báo cáo	Lũy kế đến cuối kỳ báo cáo	% thực hiện kế hoạch năm
9	Khả năng thanh toán tạm thời	Lần				
10	Khả năng thanh toán nhanh	Lần				
<b>III</b>	<b>Kết quả kinh doanh</b>					
1	Doanh thu thuần từ hoạt động SXKD	trđ			951,974	
2	Doanh thu hoạt động tài chính	trđ			180,022	
3	Thu nhập khác	trđ	0	-	45	
4	Tổng chi phí	trđ			1,113,938	
5	Tổng lợi nhuận trước thuế	trđ			18,103	
<b>IV</b>	<b>Lao động, tiền lương</b>					
1	Tổng số CBCNV (không kể kiêm nhiệm)	Người	181		165	91.16%
2	Số CBCNV tăng trong kỳ	Người	101		90	
3	Số CBCNV giảm trong kỳ	Người			5	
4	Tổng quỹ lương trích trong kỳ	trđ	31,666		31,509	99.50%
5	Tổng quỹ lương chi trong kỳ	trđ			31,509	
6	Thu nhập người cao nhất	trđ/ng/tháng				
7	Thu nhập người thấp nhất	trđ/ng/tháng				
8	Tiền lương bình quân	trđ/ng/tháng			18,8	
9	Thu nhập bình quân	trđ/ng/tháng			22,5	

Nhơn Trạch, ngày 15 tháng 3 năm 2012  
**THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**



**Nguyễn Thị Hà**